

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TRÀ VINH

TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH
YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN

MÃ HIỆU : QT.NV.02
LẦN BAN HÀNH : 01
NGÀY BAN HÀNH : 05/7/2022

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Tăng Mạnh	Lâm Thị Bé Ba	Lê Trai
Chữ ký			
Chức vụ, chức danh	Thẩm tra viên	Chánh Văn phòng	Cục trưởng

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TRÀ VINH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIỆN	Mã hiệu:	QT.NV.02
		Ngày ban hành:	05/7/2022
		Lần ban hành:	01
		Trang:	2/6

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH**
- 2. PHẠM VI**
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN**
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT**
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH**
- 6. BIỂU MẪU**
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU**

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TRÀ VINH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN	Mã hiệu:	QT.NV.02
		Ngày ban hành:	05/7/2022
		Lần ban hành:	01
		Trang:	4/6

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện yêu cầu thay đổi Chấp hành viên.

2. PHẠM VI

Quy trình được áp dụng đối với: Thủ trưởng, các Phó Thủ trưởng được phân công, Chấp hành viên, đương sự trong vụ việc thi hành án; các phòng, ban có liên quan gồm: Phòng Nghiệp vụ & Tổ chức thi hành án, Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh; Bộ phận một cửa.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;
- Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
- Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

THADS: Thi hành án dân sự.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014; - Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự - Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự.

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TRÀ VINH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN	Mã hiệu:	QT.NV.02
		Ngày ban hành:	05/7/2022
		Lần ban hành:	01
		Trang:	5/6

5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	1. Đơn đề nghị thay đổi Chấp hành viên; giấy ủy quyền (nếu có)	x		
	2. Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu		x	
	3. Bản án, Quyết định; Quyết định thi hành án		x	
5.3	Số lượng hồ sơ			
	<i>01 bộ</i>			
5.4	Thời gian xử lý			
	<i>05 ngày làm việc</i>			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	<i>Bộ phận một cửa</i>			
5.6	Lệ phí			
	<i>Không</i>			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
QUY TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nộp hồ sơ đề nghị thay đổi Chấp hành viên	Đương sự/ người được ủy quyền	Giờ hành chính	Đơn đề nghị BM.NV.02.01
B2	Tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu nhận đơn, hẹn ngày trả kết quả	Bộ phận một cửa	Giờ hành chính	Phiếu nhận đơn BM.NV.02.02
B3	Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn/ Chấp hành viên	Bộ phận một cửa	01 ngày	
B4	Thẩm định hồ sơ:	Lãnh đạo Cục	03 ngày	

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TRÀ VINH	QUY TRÌNH YÊU CẦU THAY ĐỔI CHẤP HÀNH VIÊN	Mã hiệu:	QT.NV.02
		Ngày ban hành:	05/7/2022
		Lần ban hành:	01
		Trang:	6/6

	- Trường hợp yêu cầu thay đổi Chấp hành viên không có căn cứ, có văn bản trả lời cho người có yêu cầu về việc không có căn cứ thay đổi Chấp hành viên. - Trường hợp, yêu cầu thay đổi Chấp hành viên có căn cứ thì xem xét, ra quyết định thay đổi Chấp hành viên			Công văn phúc đáp Quyết định thay đổi Chấp hành viên
B5	Trả kết quả	Bộ phận một cửa	01 ngày	Công văn phúc đáp hoặc Quyết định thay đổi Chấp hành viên

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	BM.NV.02.01	Đơn đề nghị thay đổi Chấp hành viên
2.	BM.NV.02.02	Phiếu nhận đơn

7. HỒ SƠ CÀN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Đơn đề nghị thay đổi chấp hành viên
2.	Quyết định thay đổi Chấp hành viên
3.	Văn bản phúc đáp đương sự/người được ủy quyền

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc thay đổi Chấp hành viên

Kính gửi:

Họ tên người yêu cầu (*Trường hợp ủy quyền phải có giấy ủy quyền và một trong các giấy tờ sau đây: căn cước công dân; chứng minh nhân dân; hộ chiếu; giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đề nghị cư trú*):

.....

Địa chỉ.....

Chấp hành viên.....

có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định thi hành án số..... ngày.....tháng..... năm của Cục Thi hành án dân sự.....:

Đối với:

Người được thi hành án

địa chỉ:

Người phải thi hành án

địa chỉ:

Nội dung yêu cầu:

.....
.....
.....

Lý do yêu cầu:

.....
.....
.....

Các tài liệu kèm theo

.....
.....

..... ngày tháng năm 20.....

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

**TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/PNĐ-CCTHADS

Trà Vinh, ngày.....tháng.....năm 20....

PHIẾU NHẬN ĐƠN

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh

Nhận đơn của ông (bà):

địa chỉ:

Nội dung đơn:

.....
.....
.....
.....

Các tài liệu kèm theo:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI NỘP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)